

# BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN



**THẬN TRỌNG CHỜ TIN TỨC HỖ TRỢ**

Ngày: 17/08/2026 – 21/08/2026

# NỘI DUNG BÁO CÁO

1. TỔNG QUAN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ
2. ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM
3. CHIẾN LƯỢC & CƠ HỘI ĐẦU TƯ NỔI BẬT
4. LỊCH SỰ KIỆN



# TỔNG QUAN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ



Mỹ giảm tốc nhưng chưa suy thoái; Trung Quốc lệch về xuất khẩu; Châu Âu phục hồi có điều kiện; Nhật Bản phục hồi lệch pha

MỸ

1 Giảm tốc nhưng chưa suy thoái

- GDP quý 2/2026 tăng 1.5%; tiêu dùng và dịch vụ vẫn là trụ đỡ chính.
- Lạm phát hạ nhiệt nhưng PCE còn cao; Fed giữ lãi suất 3.50%—3.75%.
- Lao động yếu đi là tín hiệu cảnh báo lớn nhất; thị trường nhạy hơn với CPI và việc làm.

HẠ NHIỆT CÓ KIỂM SOÁT

TRUNG QUỐC

2 Mất cân bằng hơn, lệch nhiều về xuất khẩu

- GDP quý 2 tăng 4.3%; kinh tế bước vào pha giảm tốc từ đầu quý 3.
- Xuất khẩu tháng 7 tăng khoảng 24%, thặng dư thương mại gần 113 tỷ USD.
- Cầu nội địa, bất động sản và đầu tư tư nhân yếu; rủi ro cung - cầu nổi rộng.

TĂNG TRƯỞNG HAI TỐC ĐỘ

CHÂU ÂU

3 Phục hồi tốt hơn kỳ vọng nhưng còn điều kiện

- GDP quý 2 cải thiện; PMI tổng hợp tháng 7 lên 52.0, hoạt động mở rộng trở lại.
- Đà phục hồi còn phân hóa giữa các nước; cầu mới và xuất khẩu vẫn chưa thật sự mạnh
- Lạm phát năng lượng nhích lên khiến ECB tiếp tục giữ lập trường thận trọng.

ỔN ĐỊNH CÓ ĐIỀU KIỆN

NHẬT BẢN

4 Phục hồi lệch pha, sản xuất mạnh hơn tiêu dùng

- Xuất khẩu và sản xuất là điểm sáng; PMI sản xuất tháng 7 đạt 54.5.
- Lương thực tế cải thiện nhưng chi tiêu hộ gia đình còn yếu do áp lực giá và tỷ giá.
- BoJ nghiêng về bình thường hóa nhanh hơn, nhưng phải tránh làm gãy phục hồi.

PHỤC HỒI LỆCH PHA

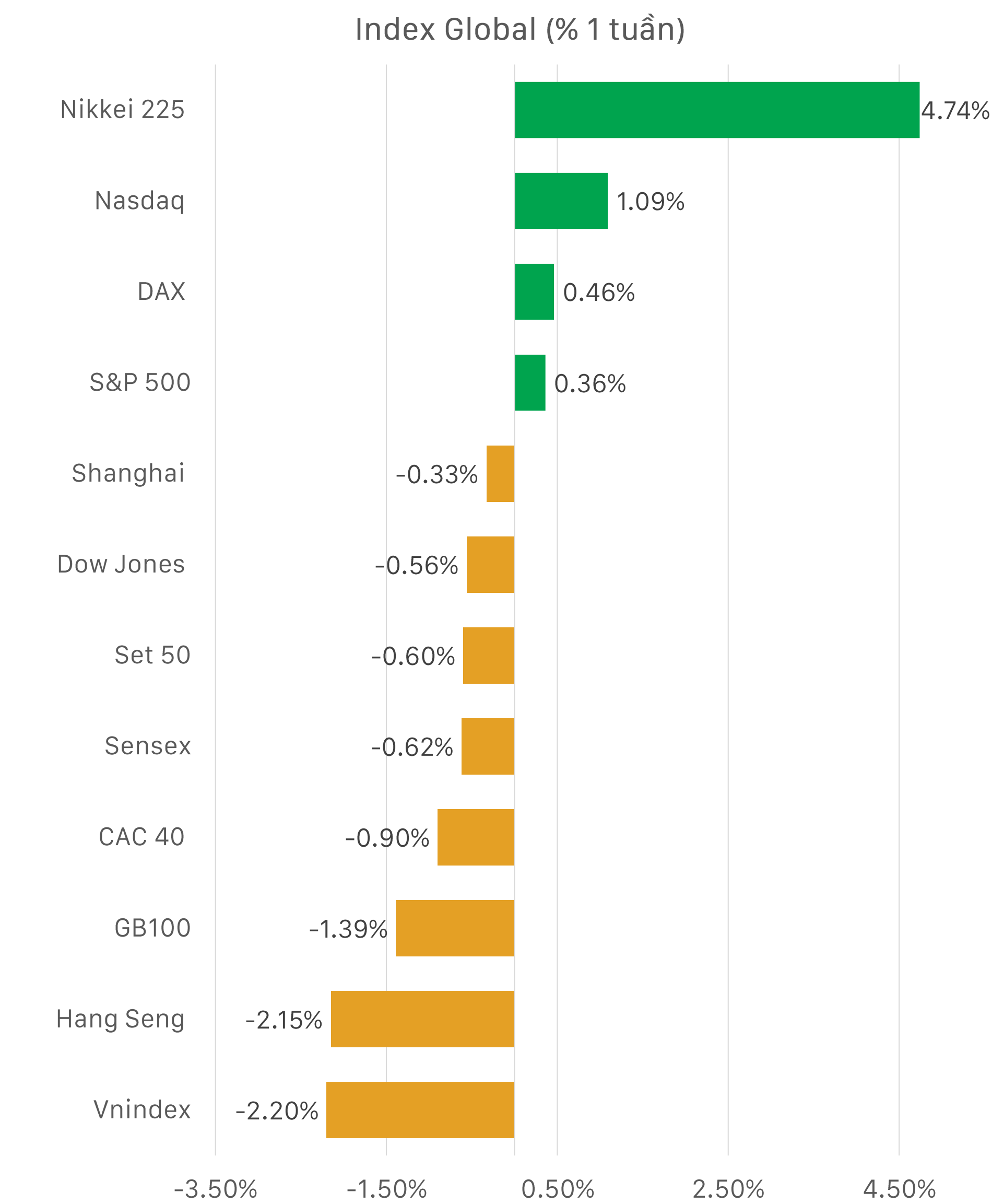
Mỹ: giảm tốc có kiểm soát

Trung Quốc: mất cân bằng

Châu Âu: phục hồi có điều kiện

Nhật Bản: phục hồi lệch pha

Tăng trưởng toàn cầu chưa rơi vào suy thoái đồng loạt, nhưng mức độ cân bằng suy giảm và động lực giữa các nền kinh tế phân hóa rõ hơn. Rủi ro trọng tâm hiện tập trung vào lao động Mỹ, cầu nội địa Trung Quốc, năng lượng Châu Âu, tiêu dùng và tỷ giá Nhật Bản; vì vậy thị trường sẽ nhạy hơn với dữ liệu CPI, PMI, việc làm và tín hiệu chính sách.



Nguồn: OCBS Research tổng hợp

- Thị trường tài chính toàn cầu khép lại tuần 10/08–14/08 với diễn biến phân hóa rõ nét, khi đà tăng tập trung tại một số thị trường lớn trong khi nhiều chỉ số chịu áp lực điều chỉnh. Tâm lý nhà đầu tư nhìn chung thận trọng hơn sau nhịp tăng trước đó, trong bối cảnh thị trường tiếp tục theo dõi triển vọng chính sách tiền tệ và các dữ liệu kinh tế quan trọng. Dòng tiền có xu hướng ưu tiên những thị trường và nhóm cổ phiếu đang duy trì động lực tăng trưởng tốt. Xu hướng này cho thấy khẩu vị rủi ro chưa suy yếu, nhưng mức độ chọn lọc đang gia tăng.
- Tại Mỹ, các chỉ số diễn biến trái chiều nhưng vẫn giữ được xu hướng tương đối tích cực, với Nasdaq tăng 1.09% và S&P 500 tăng 0.36%, trong khi Dow Jones giảm 0.56%. Nhóm công nghệ tiếp tục là điểm sáng, hỗ trợ Nasdaq duy trì đà tăng, trong khi diễn biến thận trọng tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khiến Dow Jones điều chỉnh. Nhìn chung, thị trường Mỹ vẫn duy trì nền tảng tích cực nhưng đà tăng đã thu hẹp đáng kể so với tuần trước. Điều này phản ánh áp lực chốt lời đang xuất hiện rõ hơn sau giai đoạn tăng liên tục. Trong ngắn hạn, xu hướng tăng vẫn được duy trì nhưng dư địa mở rộng đà tăng đang phụ thuộc nhiều hơn vào kết quả kinh doanh và kỳ vọng chính sách của Fed.
- Tại châu Âu, diễn biến phân hóa khi DAX tăng nhẹ 0.46%, trong khi CAC 40 giảm 0.90% và FTSE 100 giảm 1.39%. Áp lực điều chỉnh gia tăng tại một số thị trường khi nhà đầu tư thận trọng hơn trước triển vọng kinh tế và chính sách tiền tệ, khiến đà tăng không còn đồng đều. Thị trường châu Âu nhìn chung đang có dấu hiệu chững lại sau giai đoạn phục hồi trước đó. Dòng tiền vì vậy có xu hướng dịch chuyển sang các thị trường và nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng rõ nét hơn. Đánh giá chung, khu vực châu Âu đang thiếu động lực dẫn dắt mới và có khả năng tiếp tục dao động thận trọng trong ngắn hạn.
- Tại châu Á, áp lực điều chỉnh chiếm ưu thế, với Hang Seng giảm mạnh 2.15%, VN-Index giảm 2.20%, Sensex giảm 0.62% và Shanghai Composite giảm 0.33%. Ngược lại, Nikkei 225 nổi bật với mức tăng 4.74%, trở thành chỉ số tăng mạnh nhất trong nhóm theo dõi. Diễn biến phân hóa cho thấy dòng tiền đang chọn lọc hơn, trong khi áp lực chốt lời gia tăng tại các thị trường đã tăng mạnh trong thời gian trước. Trong ngắn hạn, xu hướng điều chỉnh có thể tiếp diễn tại một số thị trường nếu lực cầu chưa đủ mạnh để hấp thụ lượng cung chốt lời. Nhìn chung, triển vọng khu vực vẫn tích cực nhưng rủi ro rung lắc đang tăng, đặc biệt tại những thị trường có mức tăng cao trước đó.

# BIẾN ĐỘNG CÁC CHỈ SỐ TOÀN CẦU



| Chỉ số        | Đóng cửa | 1 Tuần | 1 Tháng | Từ đầu năm | 1 Năm  |
|---------------|----------|--------|---------|------------|--------|
| Dow Jones     | 53,732   | -0.56% | 2.04%   | 11.80%     | 19.55% |
| S&P 500       | 7,786    | 0.36%  | 2.82%   | 13.74%     | 20.71% |
| Nasdaq        | 30,046   | 1.09%  | 1.84%   | 19.00%     | 26.71% |
| GP100         | 10,750   | -1.39% | 2.23%   | 8.24%      | 17.63% |
| DAX           | 26,440   | 0.46%  | 5.76%   | 7.96%      | 8.54%  |
| CAC 40        | 8,637    | -0.90% | 3.03%   | 5.98%      | 9.00%  |
| Euro Stoxx 50 | 6,537    | 0.20%  | 4.33%   | 12.87%     | 19.97% |
| Nikkei 225    | 68,714   | 4.74%  | -0.05%  | 36.50%     | 58.41% |
| Shanghai      | 3,927    | -0.33% | -0.72%  | -1.05%     | 6.23%  |
| Hang Seng     | 25,117   | -2.15% | 1.77%   | -2.00%     | -0.61% |
| Vnindex       | 1,729    | -2.20% | -2.98%  | -3.11%     | 6.08%  |
| DXY           | 99.636   | 0.10%  | -0.84%  | 1.34%      | 1.82%  |
| USD/VND       | 26,149   | -0.21% | -0.41%  | -0.58%     | -0.46% |
| USD/JPY       | 159.33   | 0.99%  | -1.76%  | 1.64%      | 8.28%  |
| USD/CNY       | 6.743    | 0.01%  | -0.37%  | -3.34%     | -6.18% |
| EUR/USD       | 1.157    | 0.09%  | 0.92%   | -1.46%     | -1.13% |

- Trên thị trường ngoại hối, đồng USD gần như đi ngang trong tuần, với DXY tăng 0.10% lên 99.636 điểm, cho thấy áp lực mất giá đã tạm thời giảm bớt. USD/JPY tăng 0.99% lên 159.33, trong khi EUR/USD tăng 0.09% lên 1.157, phản ánh diễn biến trái chiều giữa các đồng tiền chủ chốt. USD/CNY gần như không đổi, tăng 0.01% lên 6.743, cho thấy đồng Nhân dân tệ duy trì tương đối ổn định. Tại Việt Nam, USD/VND giảm 0.21% xuống 26,149 đồng/USD, cho thấy tỷ giá trong nước tiếp tục thuận lợi. Nhìn chung, biến động ngoại hối chưa tạo áp lực lớn lên dòng vốn quốc tế, dù đồng USD vẫn ở vùng tương đối cao.
- Thị trường hàng hóa tiếp tục diễn biến phân hóa khi giá dầu chịu áp lực từ triển vọng nhu cầu chưa cải thiện và kỳ vọng nguồn cung ổn định. Trong khi đó, vàng vẫn được hỗ trợ bởi nhu cầu phòng thủ trước các rủi ro địa chính trị và sự thận trọng của nhà đầu tư. Diễn biến trái chiều giữa dầu và vàng cho thấy kỳ vọng tăng trưởng kinh tế chưa thực sự đồng nhất giữa các thị trường. Theo đó, hàng hóa vẫn phản ánh rõ sự giằng co giữa kỳ vọng tăng trưởng và nhu cầu phòng vệ rủi ro.
- Trên thị trường trái phiếu, lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ biến động theo kỳ vọng về lộ trình lãi suất của Fed, trong khi nhà đầu tư tiếp tục theo dõi dữ liệu kinh tế để đánh giá khả năng điều chỉnh chính sách. Mặt bằng lợi suất chưa tạo biến động lớn trên thị trường tài chính, cho thấy kỳ vọng lãi suất đang dần được phản ánh vào giá tài sản. Chênh lệch lợi suất và triển vọng chính sách tiền tệ tiếp tục là yếu tố quan trọng định hướng dòng vốn. Trong bối cảnh này, diễn biến lợi suất sẽ đóng vai trò lớn hơn trong việc xác định nhóm tài sản được ưu tiên.
- Dòng tiền toàn cầu đang phân hóa rõ hơn giữa các khu vực và loại tài sản, thay vì dịch chuyển đồng loạt theo một xu hướng. Trong khi chứng khoán Nhật Bản tăng mạnh 4.74%, nhiều thị trường châu Á như Hong Kong và Việt Nam lại điều chỉnh, phản ánh khác biệt về kỳ vọng tăng trưởng và định giá. Tại Mỹ, dòng tiền vẫn ưu tiên các tài sản có động lực tăng trưởng. Điều này cho thấy chiến lược phân bổ đang chuyển sang chọn lọc thị trường và ngành, thay vì gia tăng rủi ro trên diện rộng.
- Nhìn chung, thị trường toàn cầu đang bước vào giai đoạn tích lũy và phân hóa thay vì đồng thuận tăng mạnh như các tuần trước.



- Thị trường hàng hóa thế giới tuần 10/08–14/08 cũng diễn biến phân hóa, với nhóm năng lượng phục hồi mạnh trong khi kim loại quý duy trì xu hướng tăng nhưng đã chậm lại. WTI và Brent lần lượt tăng khoảng 5.4% và 5.9%, đảo chiều đáng kể so với tuần trước. Trong khi đó, nhóm kim loại tăng, tiếp tục được hỗ trợ bởi kỳ vọng lãi suất và nhu cầu phòng vệ. Diễn biến này cho thấy dòng tiền đang phản ứng mạnh hơn với các yếu tố địa chính trị và triển vọng chính sách tiền tệ. Nhìn chung, thị trường hàng hóa đang chuyển từ trạng thái trú ẩn sang phân hóa theo từng câu chuyện cung – cầu.
- Nhóm kim loại quý tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, với vàng tăng khoảng 0.9% và bạc tăng 2.6% trong tuần. Đà tăng được hỗ trợ bởi đồng USD suy yếu và dữ liệu kinh tế Mỹ làm giảm kỳ vọng Fed tăng lãi suất trong tháng 9. Tuy nhiên, mức tăng đã thu hẹp đáng kể sau nhịp bứt phá mạnh của tuần trước, cho thấy áp lực chốt lời bắt đầu xuất hiện. Bạc tiếp tục vượt vàng về mức tăng, phản ánh đồng thời nhu cầu đầu tư và yếu tố sử dụng công nghiệp. Trong ngắn hạn, kim loại quý có thể bước vào giai đoạn tích lũy sau nhịp tăng mạnh trước đó.
- Nhóm năng lượng phục hồi mạnh, với WTI tăng khoảng 5.4% lên quanh 82.4 USD/thùng và Brent tăng gần 5.9% lên khoảng 88.5 USD/thùng. Động lực chính đến từ căng thẳng tại Trung Đông, khi đàm phán Mỹ - Iran đình trệ và rủi ro gián đoạn nguồn cung qua eo biển Hormuz gia tăng. Bên cạnh yếu tố địa chính trị, các cuộc tấn công vào tàu chở dầu và cơ sở xuất khẩu cũng làm gia tăng phần bù rủi ro trên giá dầu. Tuy nhiên, tồn kho dầu Mỹ tăng mạnh cùng triển vọng nhu cầu toàn cầu còn thận trọng có thể hạn chế dư địa tăng trong trung hạn. Do đó, giá dầu nhiều khả năng tiếp tục biến động mạnh và phụ thuộc lớn vào diễn biến địa chính trị.
- Thị trường tiền số chịu áp lực điều chỉnh trở lại, trái ngược với nhịp phục hồi của tuần trước. Bitcoin giảm từ vùng quanh 65,000 USD đầu tuần xuống khoảng 62,500 USD vào cuối tuần, trong khi Ethereum cũng lùi về quanh 1,865 USD. Diễn biến này cho thấy khẩu vị rủi ro chưa đủ mạnh để duy trì đà tăng, dù dòng vốn vào các ETF Bitcoin và Ether vẫn hỗ trợ tâm lý thị trường. Bitcoin và Ethereum tiếp tục nhạy cảm với biến động của chứng khoán công nghệ, kỳ vọng lãi suất và các chính sách quản lý tại Mỹ. Trong ngắn hạn, nhóm tài sản này vẫn có khả năng rung lắc mạnh khi nhà đầu tư thận trọng hơn với định giá và rủi ro chính sách.

| Chỉ số     | Đóng cửa (USD) | 1 Tuần | 1 Tháng | Từ đầu năm | 1 Năm  |
|------------|----------------|--------|---------|------------|--------|
| Gold       | 4,375.5        | 0.7%   | 7.8%    | 1.3%       | 31.2%  |
| Bạc        | 64.66          | 1.8%   | 12.0%   | -9.3%      | 70.1%  |
| WTI/USD    | 82.40          | 5.4%   | 3.5%    | 43.5%      | 33.0%  |
| Brent      | 88.52          | 6.0%   | 4.2%    | 45.5%      | 34.4%  |
| Bitcoin    | 62,973.0       | -3.0%  | -1.3%   | -28.0%     | -46.4% |
| Ether      | 1,882.0        | -1.7%  | 1.0%    | -36.6%     | -57.5% |
| Cao su     | 221.30         | 1.1%   | 1.8%    | 23.0%      | 31.6%  |
| Ure        | 390.0          | 0.5%   | -7.7%   | 0.9%       | -11.5% |
| Quặng sắt  | 710.5          | -0.8%  | -6.8%   | -10.0%     | -9.2%  |
| Thép (CNY) | 3,018.0        | 0.3%   | -3.2%   | -2.5%      | -5.6%  |
| Than đá    | 129.25         | 1.1%   | 0.4%    | 20.2%      | 16.6%  |
| Ethanol    | 2.02           | 2.3%   | 4.8%    | 26.9%      | 14.5%  |
| Coffee     | 314.30         | -0.5%  | -3.8%   | -9.9%      | -8.0%  |
| Sữa        | 16.54          | -1.4%  | 5.0%    | 8.7%       | -4.9%  |
| Gạo        | 13.98          | -1.8%  | 0.4%    | 45.7%      | 10.1%  |
| Cotton     | 84.80          | 0.5%   | 4.0%    | 31.9%      | 28.6%  |

- Nhóm nguyên liệu công nghiệp tiếp tục phân hóa, khi các kim loại cơ bản chịu tác động đan xen từ nhu cầu sản xuất và triển vọng kinh tế Trung Quốc. Đồng LME duy trì chuỗi tăng kéo dài, nhưng đồng kỳ hạn Thượng Hải giảm 0.31% trong tuần, cho thấy lực cầu giữa các thị trường chưa đồng nhất. Một số kim loại cơ bản khác tại Trung Quốc vẫn tăng nhẹ, trong khi nhôm gần như đi ngang. Diễn biến này phản ánh nguồn cung tương đối chặt ở một số mặt hàng nhưng chưa đủ tạo ra xu hướng tăng đồng thuận. Triển vọng nhóm nguyên liệu công nghiệp vẫn phụ thuộc lớn vào tốc độ phục hồi sản xuất và đầu tư tại Trung Quốc.
- Nhóm nguyên liệu phục vụ sản xuất và hàng hóa mềm tiếp tục phân hóa, khi giá chịu tác động từ nguồn cung tại các quốc gia sản xuất chủ chốt và triển vọng nhu cầu. Cotton, cà phê và cao su có thể tiếp tục biến động theo mùa vụ, thời tiết và nhu cầu của các ngành liên quan. Trong khi đó, những mặt hàng có nguồn cung ổn định sẽ chịu ảnh hưởng nhiều hơn từ triển vọng tiêu thụ toàn cầu. Sự khác biệt về cung – cầu khiến dòng tiền khó hình thành xu hướng đồng thuận. Do đó, cơ hội vẫn tập trung ở từng mặt hàng có câu chuyện cung – cầu riêng.
- Nhóm nông sản tiếp tục chịu tác động lớn từ yếu tố mùa vụ và thời tiết, khiến diễn biến giữa các mặt hàng có sự khác biệt đáng kể. Nguồn cung tại các khu vực sản xuất chủ chốt và nhu cầu nhập khẩu của các thị trường lớn vẫn là những yếu tố quyết định xu hướng giá. Bên cạnh đó, biến động chi phí vận chuyển và rủi ro địa chính trị có thể làm gia tăng biến động đối với một số mặt hàng nông sản. Trong ngắn hạn, giá nhiều khả năng tiếp tục vận động theo từng câu chuyện cung – cầu thay vì đồng thuận. Nhìn chung, nhóm nông sản vẫn cần thêm động lực mới để hình thành xu hướng tăng bền vững.
- Nhìn chung, thị trường hàng hóa tuần qua ghi nhận sự thay đổi đáng chú ý, khi dầu thô phục hồi mạnh, kim loại quý tăng chậm lại và tiền số điều chỉnh. Căng thẳng địa chính trị trở thành yếu tố nổi bật hơn, đặc biệt với giá năng lượng, trong khi kỳ vọng lãi suất tiếp tục hỗ trợ kim loại quý. Nguyên liệu công nghiệp và nông sản vẫn phân hóa do khác biệt về cung – cầu và triển vọng tiêu thụ. Trong ngắn hạn, dầu, USD, lãi suất và địa chính trị sẽ tiếp tục chi phối dòng tiền trên thị trường hàng hóa.



# ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ – THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

# TỔNG QUAN: ĐỘNG LỰC MỞ RỘNG



Công nghiệp, dịch vụ, đầu tư và FDI cùng hỗ trợ tăng trưởng; áp lực chính nằm ở CPI, thanh khoản, tỷ giá và nhập siêu

## TĂNG TRƯỞNG

**1** GDP & cấu trúc tăng trưởng  
**+8.18%** **+8.39%**  
GDP 6T/2026 GDP quý II

Động lực không còn phụ thuộc vào một trụ cột đơn lẻ.

**2** Sản xuất công nghiệp  
**52.9** **+11.4%**  
PMI tháng 7 IIP 7 tháng

PMI trên 50 tháng thứ 13; IIP cả năm kỳ vọng 10–11%.

## CẦU NỘI ĐỊA & ĐẦU TƯ

**3** Tiêu dùng & du lịch  
**13.9 triệu** **+7.5%**  
khách quốc tế 7T bán lẻ thực

Cầu dịch vụ và tiêu dùng thiết yếu tiếp tục là điểm sáng.

**4** Đầu tư & FDI  
**445.5** **15.2**  
nghìn tỷ đồng NSNN 7T tỷ USD FDI thực hiện

Đầu tư công, tư nhân và FDI cùng duy trì nhịp mở rộng.

## CÂN BẰNG VĨ MÔ

**5** Lạm phát & tín dụng  
**+4.39%** **+8.36%**  
CPI bình quân 7T tín dụng cuối T7

CPI sát trần mục tiêu; tín dụng tăng nhanh hơn huy động.

**6** Đối ngoại & tiền tệ  
**-20.5** **26,000+**  
tỷ USD nhập siêu 7T VND/USD vùng cao

Nhập siêu phản ánh chu kỳ nhập đầu vào.

KỊCH BẢN  
CƠ SỞ

GDP tiệm cận mục tiêu cao nếu đầu tư  
công và sản xuất duy trì hai chữ số

CPI 4.0–4.5%; tín dụng 15–16%; chính sách  
tiền tệ hỗ trợ có kiểm soát

Xuất khẩu và cán cân thương mại cải  
thiện dần nhưng còn rủi ro thuế Mỹ

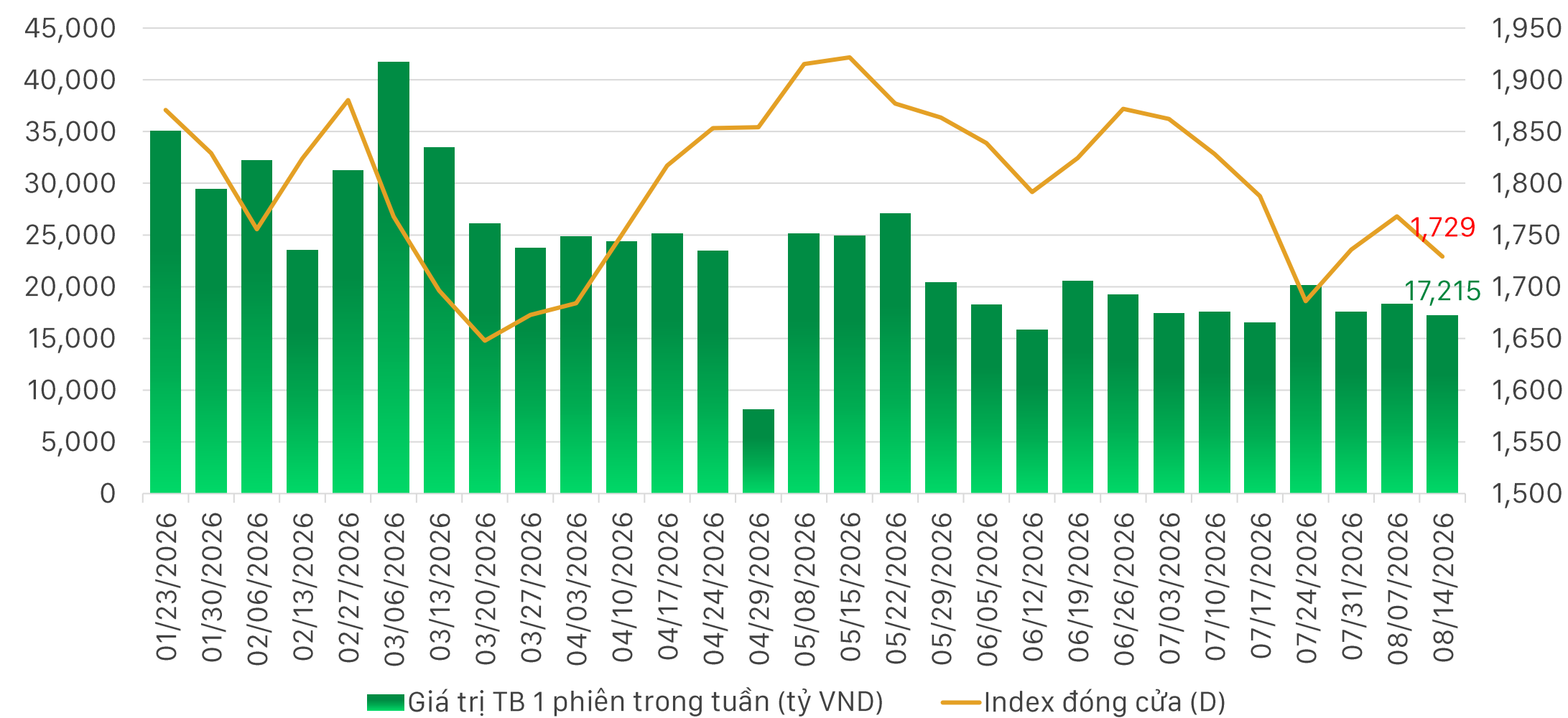
Bức tranh vĩ mô Việt Nam đang tích cực hơn về độ rộng tăng trưởng: công nghiệp, dịch vụ, tiêu dùng, đầu tư công và FDI cùng đóng góp, giúp khả năng  
tiệm cận mục tiêu tăng trưởng cao được cải thiện.

Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng nửa cuối năm phụ thuộc vào khả năng chuyển nhập khẩu đầu vào thành sản lượng và xuất khẩu thực tế, trong khi CPI,  
thanh khoản, tỷ giá và rủi ro thương mại là các ràng buộc chính sách quan trọng cần theo dõi.

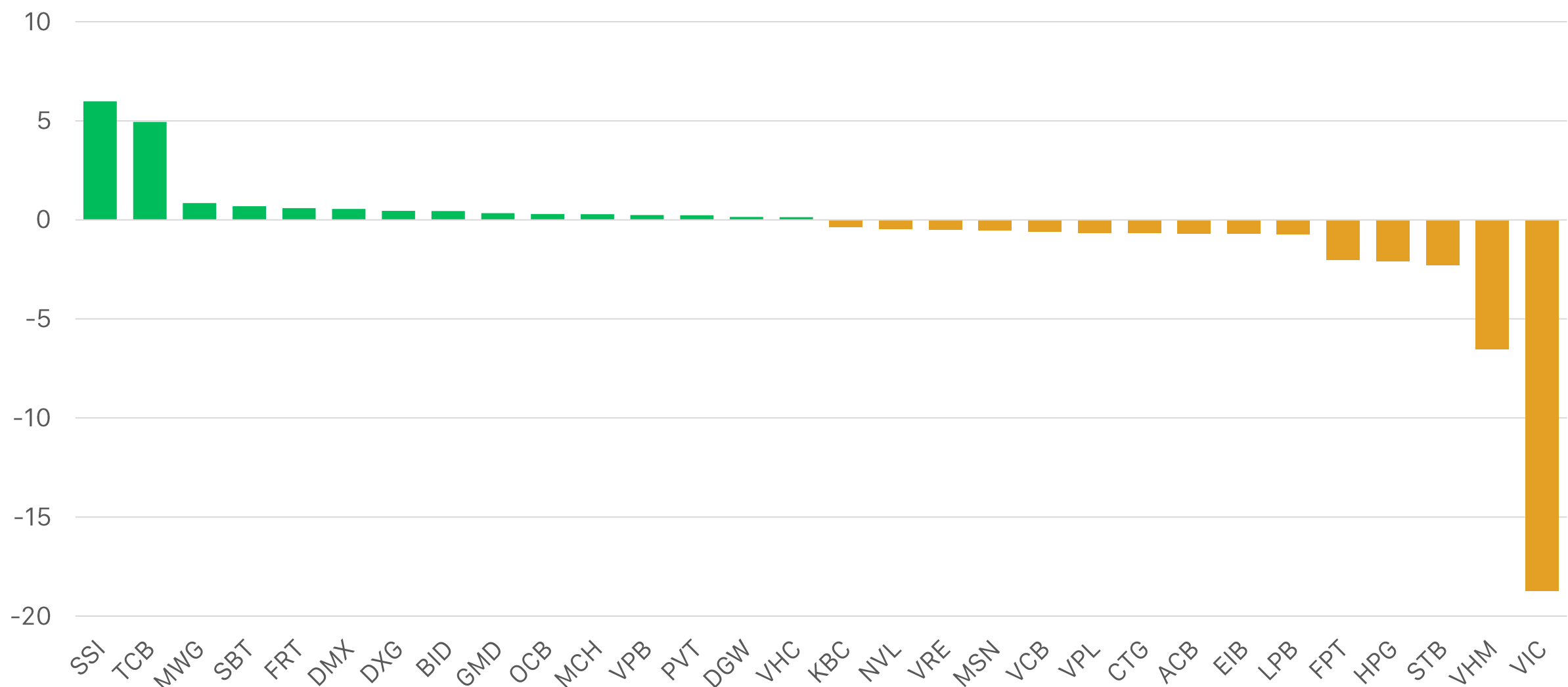
Tin tức vĩ mô và doanh nghiệp nổi bật trong tuần qua

- TP. Hồ Chí Minh được giao gần 147,600 tỷ đồng vốn đầu tư công năm 2026, cao nhất cả nước; đến 31/7 đã giải ngân 43.2%, vượt mức bình quân toàn quốc. Thành phố đang đẩy nhanh giải ngân, ưu tiên các dự án trọng điểm và tháo gỡ vướng mắc nhằm dẫn dắt đầu tư tư nhân, tạo động lực cho mục tiêu tăng trưởng hai con số trong năm 2026.
- Ngày 13/8/2026, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng yêu cầu NHNN điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, hài hòa giữa kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng; đồng thời ổn định mặt bằng lãi suất, giảm thực chất lãi suất cho vay. Tín dụng cần được phân bổ đúng lĩnh vực, ưu tiên sản xuất – kinh doanh và các động lực tăng trưởng, hệ thống ngân hàng tiếp tục tăng cường thanh khoản, quản trị rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Tuyến đường sắt Thủ Thiêm – Long Thành với tổng vốn đầu tư khoảng 134,000 tỷ đồng dự kiến được khởi công vào dịp Quốc khánh 2/9, do Đại Quang Minh (THACO) lập báo cáo nghiên cứu khả thi theo hình thức PPP. Tuyến dài 47.7 km, dự kiến hoàn thành năm 2030, giúp rút ngắn thời gian di chuyển từ Thủ Thiêm đến sân bay Long Thành xuống khoảng 20–25 phút, tạo động lực kết nối hạ tầng và phát triển khu vực.
- TDC: Ngày 10/08, Becamex TDC (TDC) động thổ dự án căn hộ cao cấp TDC Plaza trị giá 1.854 tỷ đồng, đồng thời triển khai hai dự án nhà ở xã hội Việt Sing với tổng vốn 7,700 tỷ đồng trong vai trò tổng thầu. Động thái này mở rộng nguồn thu từ cả bất động sản và xây lắp, trong bối cảnh TDC đặt mục tiêu phát triển danh mục dự án khoảng 27,372 tỷ đồng
- VIC: Ngày 11/08, VinSpace công bố ký hợp đồng với SpaceX để đưa vệ tinh lên quỹ đạo vào quý II/2027 thông qua chương trình Transporter Rideshare, đánh dấu bước tiến mới sau chưa đầy một năm thành lập. Các vệ tinh sẽ thử nghiệm công nghệ do VinSpace tự phát triển, qua đó từng bước làm chủ công nghệ và hướng tới xây dựng hệ sinh thái hàng không – vũ trụ thương mại.
- DGW: Digiworld (DGW) mở rộng sang lĩnh vực dầu nhờn thông qua hợp tác chiến lược với Shell, phụ trách phát triển và quản lý hai kênh phân phối B2C và B2B tại Việt Nam. Thương vụ mở ra dư địa tăng trưởng mới cho DGW khi thị trường dầu nhờn dự kiến duy trì mức tăng trưởng gần 5%/năm giai đoạn 2026–2031, dù doanh nghiệp sẽ phải thích ứng với đặc thù phân phối và kỹ thuật của ngành.
- HAG: Ngày 12/08, HAGL (HAG) động thổ Cụm công nghiệp Mang Yang số 2 tại Gia Lai, quy mô 74,5 ha và tổng vốn khoảng 400 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành vào tháng 12/2027. Dự án sẽ tập trung các nhà máy chế biến nông, lâm sản và ngành phụ trợ, góp phần hoàn thiện chuỗi giá trị nông nghiệp và nâng cao năng lực chế biến sâu, mở rộng đầu ra xuất khẩu của HAGL.
- OCB: Ngày 12/08, IVAM dự kiến trình cổ đông đổi tên thành OCB Capital, chuyển trụ sở từ Hà Nội vào TPHCM và thay đổi hàng loạt nhân sự HĐQT, BKS, với bà Hoàng Thị Tuyết Hạnh được đề cử làm Chủ tịch. Động thái này đánh dấu bước tái cấu trúc mạnh mẽ, hướng tới tăng cường kết nối với hệ sinh thái OCB và mở rộng định hướng hoạt động trong thời gian tới.
- MSR: Ngày 12/08, Masan High-Tech Materials (MSR) thông qua phương án lấy ý kiến cổ đông về tạm ứng cổ tức tiền mặt 1,000 đồng/cp, tương đương khoảng 1,100 tỷ đồng. Động thái diễn ra sau khi MSR ghi nhận 2,202 tỷ đồng LNST trong 6T2026, đánh dấu giai đoạn doanh nghiệp vừa tăng trưởng lợi nhuận, giảm nợ và bắt đầu chia sẻ thành quả với cổ đông.
- Vingroup công bố quy hoạch Khu liên hợp thể thao quốc tế Hùng Vương rộng hơn 400ha tại phía Nam Hà Nội, với tâm điểm là sân vận động VinFast – Trống Đồng sức chứa 135.000 chỗ và sân vận động Olympic 40.000 chỗ. Dự án phát triển hệ sinh thái thể thao – văn hóa – giải trí quy mô lớn, hướng tới đăng cai các sự kiện quốc tế như ASIAD, FIFA World Cup và Olympic, đồng thời thúc đẩy cực tăng trưởng mới phía Nam Hà Nội.

VN-Index và thanh khoản



Nhóm cổ phiếu ảnh hưởng mạnh tới chỉ số trong tuần



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Thị trường chứng khoán Việt Nam chịu áp lực điều chỉnh mạnh trong tuần qua, với VN-Index giảm 2.2%, đóng cửa tại 1,729.08 điểm. Sau khi duy trì đà hồi phục và tiến sát vùng 1,800 điểm trong 3 phiên đầu tuần, chỉ số bất ngờ đảo chiều và giảm mạnh trong hai phiên cuối tuần, qua đó đánh mất phần lớn thành quả hồi phục 2 tuần trước đó. Áp lực bán tập trung tại nhóm vốn hóa lớn, đặc biệt các cổ phiếu đã tăng mạnh trong nhịp hồi phục như VIC, VHM, GEE, GEX, VIX và GVR, khiến VN-Index rơi xuống dưới MA20 và tâm lý thị trường trở nên thận trọng hơn.
- Thanh khoản duy trì ở mức khoảng 17,200 tỷ đồng/phiên, chưa cho thấy dòng tiền mới tham gia mạnh trong khi áp lực cung gia tăng. Đáng chú ý, thanh khoản tăng lên trong các phiên điều chỉnh mạnh, phản ánh lượng cung chốt lời và cắt giảm tỷ trọng gia tăng khi thị trường mất các ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn. Dòng tiền có xu hướng phân hóa và tìm đến một số cổ phiếu riêng lẻ, nhưng chưa đủ mạnh để tạo đối trọng với áp lực bán tại nhóm vốn hóa lớn.
- Diễn biến giữa các nhóm cổ phiếu có sự phân hóa rõ nét, trong đó nhóm chứng khoán và ngân hàng vẫn ghi nhận một số điểm sáng nhưng chưa đủ sức nâng đỡ chỉ số. SSI và TCB là 2 cổ phiếu đóng góp tích cực nhất cho VN-Index trong tuần, bên cạnh MWG, SBT, FRT và một số mã khác. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu tác động tiêu cực mạnh nhất, lấy đi gần 19 điểm của chỉ số, tiếp đến là VHM, STB và một số cổ phiếu vốn hóa lớn khác, cho thấy áp lực điều chỉnh đang tập trung chủ yếu tại nhóm từng dẫn dắt thị trường.
- Xét về xu hướng, VN-Index đang trong quá trình kiểm định lại nền giá sau nhịp hồi phục, khi áp lực cung xuất hiện rõ hơn quanh vùng 1,780–1,800 điểm. Xu hướng trung hạn chưa bị phá vỡ, nhưng đà tăng cần thêm thời gian củng cố trước khi có thể tiếp tục mở rộng. Vùng 1,700–1,720 điểm sẽ là mốc quan trọng để đánh giá sức mạnh dòng tiền, trong khi khả năng giữ vững vùng này sẽ củng cố kịch bản thị trường sớm cân bằng và hồi phục trở lại.

| Chỉ số / Ngành                | Index    | P/E   | % 1 tuần | % 1 tháng |
|-------------------------------|----------|-------|----------|-----------|
| VNINDEX                       | 1,729.08 | 11.70 | -2.2%    | -4.3%     |
| Ngân hàng                     | 761.75   | 8.44  | -0.6%    | -2.1%     |
| Dịch vụ tài chính             | 895.43   | 12.25 | -0.6%    | -5.7%     |
| Bất động sản                  | 1,359.39 | 17.79 | -5.4%    | -5.6%     |
| Hóa chất                      | 283.01   | 11.11 | 2.0%     | -0.3%     |
| Tài nguyên Cơ bản             | 500.26   | 9.78  | -1.9%    | 0.3%      |
| Ô tô và phụ tùng              | 566.36   | 13.42 | -1.0%    | -4.7%     |
| Bán lẻ                        | 1,538.05 | 13.20 | 4.6%     | 5.7%      |
| Hàng cá nhân & Gia dụng       | 139.67   | 7.46  | 2.0%     | -5.7%     |
| Viễn thông                    | 1,085.00 | 18.77 | -4.4%    | 0.0%      |
| Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 7,208.21 | 10.37 | 0.7%     | 0.3%      |
| Dầu khí                       | 130.30   | 8.18  | -1.7%    | -5.7%     |
| Thực phẩm và đồ uống          | 1,028.97 | 14.33 | 0.7%     | 1.9%      |
| Xây dựng và Vật liệu          | 492.54   | 11.30 | 0.8%     | 0.5%      |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp    | 529.59   | 11.65 | 1.3%     | -0.6%     |
| Y tế                          | 1,086.10 | 13.99 | -1.7%    | -3.6%     |
| Công nghệ Thông tin           | 591.71   | 11.91 | -3.3%    | -3.1%     |
| Truyền thông                  | 924.05   | 24.49 | -0.7%    | 27.1%     |
| Bảo hiểm                      | 411.70   | 12.50 | -0.7%    | 7.5%      |
| Du lịch và Giải trí           | 41.91    | 28.67 | -3.5%    | -7.0%     |

**Thị trường ghi nhận sự phân hóa rõ giữa các nhóm ngành** trong tuần qua khi áp lực điều chỉnh tập trung ở một số nhóm đã tăng mạnh trước đó, trong khi dòng tiền vẫn duy trì ở những nhóm có câu chuyện riêng. Mức độ phân hóa cho thấy dòng tiền chưa rút khỏi thị trường hoàn toàn mà đang có xu hướng chọn lọc hơn, ưu tiên những nhóm có định giá hợp lý hoặc triển vọng lợi nhuận rõ nét. Trong bối cảnh VN-Index điều chỉnh, sự luân chuyển này sẽ tiếp tục tạo ra khác biệt đáng kể về hiệu suất giữa các nhóm ngành.

**Nhóm Dịch vụ tài chính** giảm 0.6% trong tuần, với P/E 12.25 lần. Diễn biến tương đối ổn định hơn mặt bằng chung nhưng chưa cho thấy dòng tiền quay lại mạnh, trong bối cảnh thanh khoản thị trường chưa cải thiện rõ. Triển vọng của nhóm vẫn phụ thuộc vào sự phục hồi của thanh khoản, kết quả kinh doanh và kỳ vọng nâng hạng thị trường giai đoạn 1 sắp tới.

**Nhóm Ngân hàng** giảm 0.6%, với P/E 8.44 lần, thấp hơn đáng kể so với mặt bằng chung. Nhóm vẫn có nền tảng định giá tương đối hấp dẫn và khả năng chống chịu tốt hơn thị trường, nhưng triển vọng ngắn hạn có thể chịu ảnh hưởng nhất định từ diễn biến mặt bằng lãi suất sắp tới, đặc biệt khi áp lực huy động vốn vẫn hiện hữu. Do đó, dòng tiền nhiều khả năng tiếp tục phân hóa, ưu tiên các ngân hàng có tăng trưởng tín dụng tốt, chất lượng tài sản ổn định, CASA cao và khả năng duy trì NIM.

**Nhóm Bất động sản** giảm 5.4%, là một trong những nhóm điều chỉnh mạnh nhất tuần, với P/E 17.79 lần. Tuy nhiên, mức giảm của chỉ số ngành phần lớn đến từ sự điều chỉnh mạnh của VHM và VIC, trong khi phần lớn các cổ phiếu còn lại trong ngành chỉ giảm nhẹ, thậm chí một số mã vẫn giữ được sắc xanh ngược dòng thị trường. Điều này cho thấy áp lực bán chưa lan tỏa đồng đều trong toàn ngành; dòng tiền vẫn đang tìm kiếm cơ hội ở những doanh nghiệp có pháp lý rõ ràng, tiến độ triển khai tốt và bảng cân đối lành mạnh.

**Ở các nhóm còn lại**, Bán lẻ, Hóa chất và Hàng cá nhân & Gia dụng vẫn duy trì đà tăng, cho thấy dòng tiền đang tìm kiếm cơ hội ngoài các nhóm vốn hóa lớn. Trong khi đó, Truyền thông và Bảo hiểm tiếp tục ghi nhận hiệu suất tích cực trong một tháng qua nhưng cũng cần lưu ý mức tăng đã khá cao.

**Nhìn chung**, dòng tiền đang có xu hướng phân hóa mạnh giữa các nhóm ngành, với nhóm Ngân hàng và một số nhóm phòng thủ giữ được sức chống chịu tốt hơn trong nhịp điều chỉnh. Trong khi đó, Bất động sản cần nhìn sâu hơn vào từng cổ phiếu. Xu hướng luân chuyển dòng tiền sẽ là yếu tố đáng chú ý, đặc biệt tại những nhóm có định giá hợp lý và triển vọng lợi nhuận cũng như thanh khoản dòng tiền tích cực

# BIẾN ĐỘNG DANH MỤC SỞ HỮU Ở CÁC QUỸ

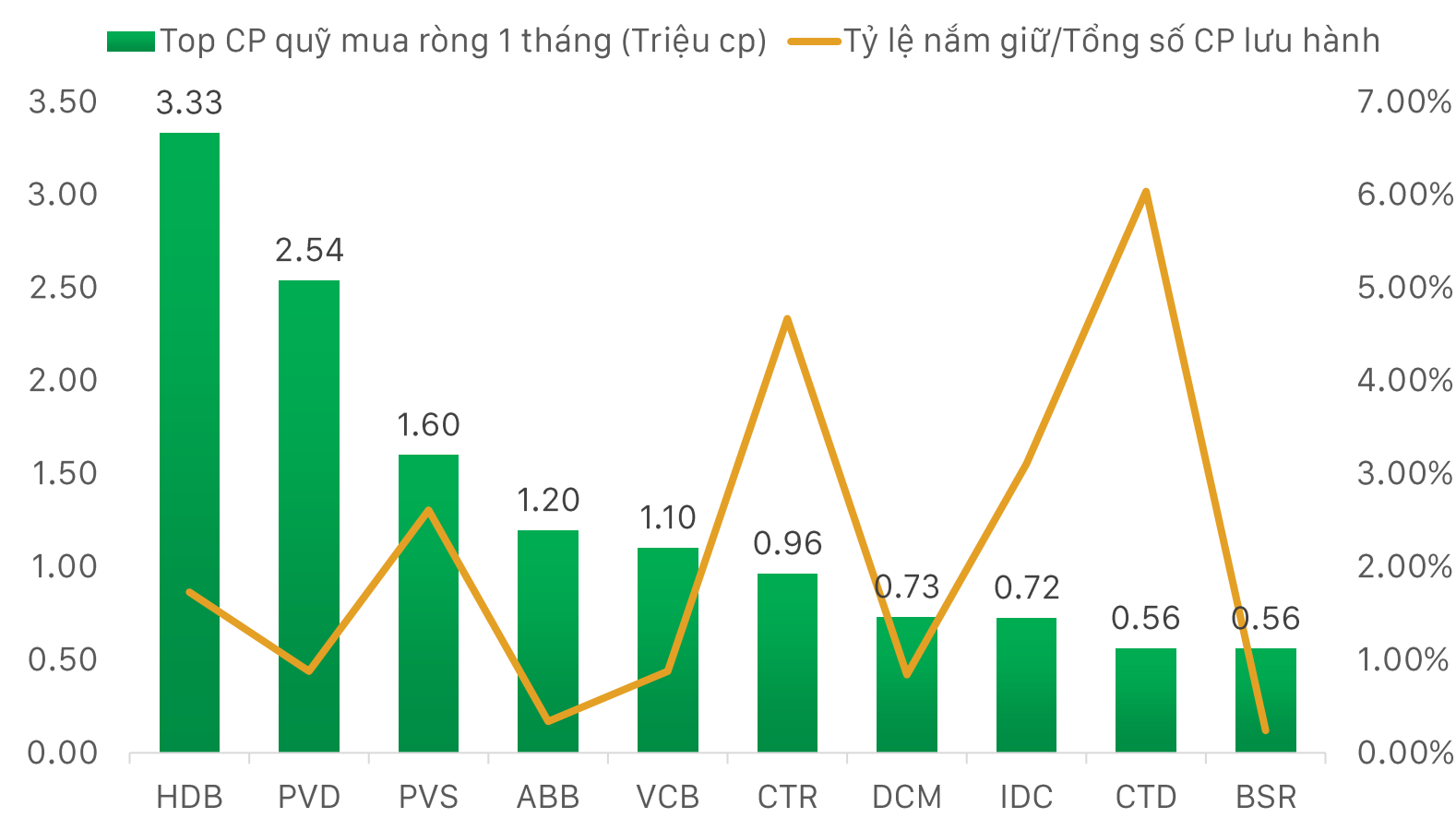


Khối lượng CP VN30 các quỹ nắm giữ đến hiện tại

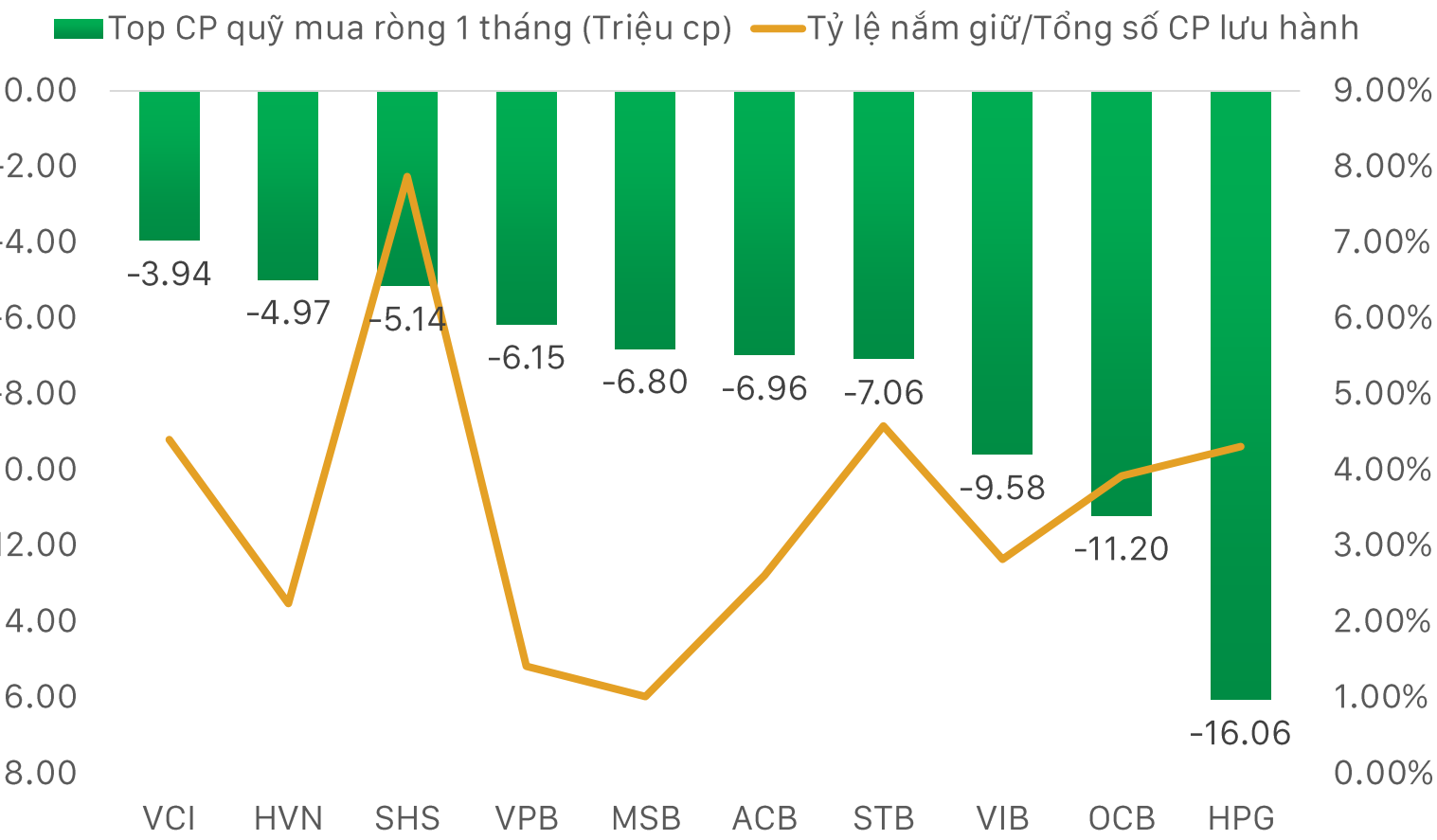
| CP  | Khối lượng CP nắm giữ | Tỷ lệ nắm giữ | Thay đổi KL CP từ đầu năm | Số quỹ nắm giữ |
|-----|-----------------------|---------------|---------------------------|----------------|
| ACB | 151,734,144           | 2.6%          | (21,589,746)              | 57             |
| BID | 36,289,538            | 0.5%          | 15,913,176                | 39             |
| BSR | 11,994,576            | 0.2%          | (1,860,240)               | 22             |
| CTG | 82,217,180            | 1.1%          | 22,859,653                | 63             |
| FPT | 88,886,613            | 5.2%          | (745,250)                 | 56             |
| GAS | 5,156,196             | 0.2%          | 1,396,282                 | 26             |
| GVR | 4,103,099             | 0.1%          | 616,399                   | 17             |
| HDB | 86,406,875            | 1.7%          | 26,092,800                | 48             |
| HPG | 363,507,252           | 4.3%          | 115,329,201               | 69             |
| LPB | 12,303,355            | 0.4%          | (684,974)                 | 23             |
| MBB | 147,705,421           | 1.8%          | (77,118,290)              | 62             |
| MCH | 6,117,143             | 0.5%          | (176,661)                 | 16             |
| MSN | 43,332,625            | 3.0%          | (2,590,807)               | 55             |
| MWG | 109,792,044           | 7.4%          | (11,603,752)              | 66             |
| SAB | 5,593,711             | 0.4%          | (711,304)                 | 17             |
| SHB | 58,160,927            | 1.1%          | (1,012,140)               | 26             |
| SSB | 7,016,062             | 0.2%          | 1,081,893                 | 9              |
| SSI | 69,385,751            | 2.8%          | 8,125,447                 | 44             |
| STB | 86,428,022            | 4.6%          | (44,291,581)              | 45             |
| TCB | 115,341,533           | 1.6%          | (17,201,241)              | 57             |
| TCX | 48,570,470            | 1.8%          | 2,703,572                 | 31             |
| VCB | 73,680,638            | 0.9%          | 12,317,555                | 59             |
| VHM | 31,644,277            | 0.8%          | (37,765,139)              | 46             |
| VIB | 96,027,076            | 2.8%          | (4,062,075)               | 27             |
| VIC | 31,864,358            | 0.4%          | 1,997,586                 | 39             |
| VJC | 7,009,749             | 0.9%          | 20,368                    | 19             |
| VNM | 38,749,219            | 1.9%          | 198,477                   | 43             |
| VPB | 111,997,763           | 1.4%          | (13,332,508)              | 60             |
| VPL | 8,488,600             | 0.5%          | 2,448,988                 | 16             |
| VRE | 39,518,030            | 1.7%          | (9,642,293)               | 35             |

Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

Top CP quỹ MUA ròng tới hiện tại



Top CP quỹ BÁN ròng tới hiện tại



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

Danh mục VN30 được các quỹ nắm giữ cho thấy sự tập trung đáng kể vào nhóm vốn hóa lớn, nổi bật MWG, FPT, STB, HPG và MSN. Trong đó, MWG có tỷ lệ sở hữu cao nhất 7.4%, tiếp đến FPT 5.2%, STB 4.6%, HPG 4.3% và MSN 3.0%. Đáng chú ý, một số cổ phiếu ngân hàng như ACB, MBB, TCB và VPB vẫn có tỷ lệ nắm giữ tương đối lớn, phản ánh sự hiện diện đáng kể của các quỹ tại nhóm tài chính. Nhìn chung, danh mục vẫn ưu tiên các doanh nghiệp vốn hóa lớn, thanh khoản cao và có vai trò dẫn dắt thị trường.

Ở chiều mua ròng, dòng tiền của các quỹ tập trung vào HDB, PVD, PVS và ABB, trong đó HDB được mua thêm khoảng 3.33 triệu cổ phiếu, PVD 2.54 triệu, PVS 1.60 triệu và ABB 1.20 triệu cổ phiếu. Đáng chú ý, một số mã như HDB và PVS vẫn có tỷ lệ sở hữu tương đối thấp, cho thấy dư địa gia tăng tỷ trọng còn khá lớn. Xu hướng mua nhìn chung mang tính chọn lọc, tập trung vào những cổ phiếu có triển vọng và câu chuyện riêng.

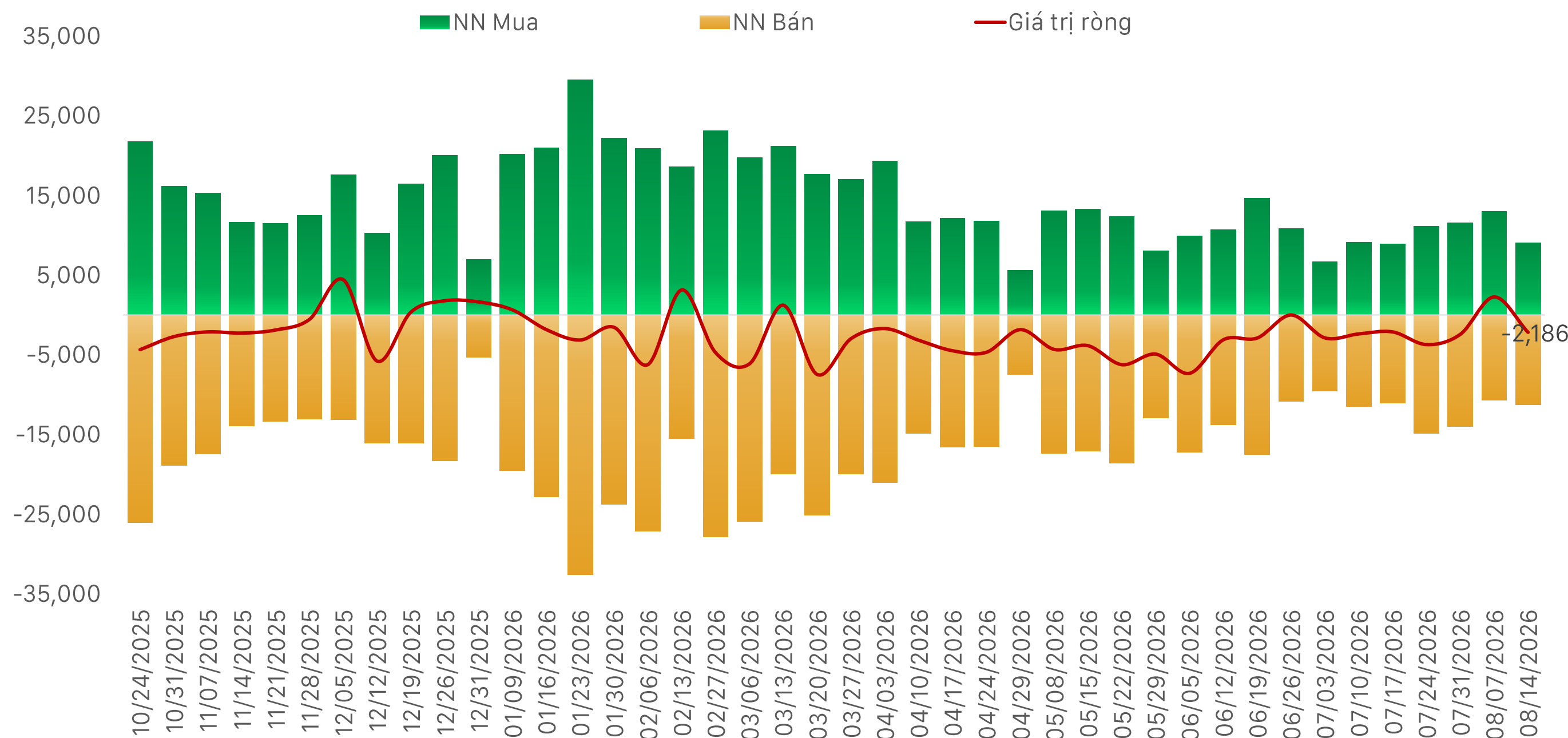
Ở chiều bán ròng, áp lực tập trung mạnh tại HPG, OCB, VIB và STB, trong đó HPG bị bán ròng khoảng 16.06 triệu cổ phiếu, OCB 11.20 triệu, VIB 9.58 triệu và STB 7.06 triệu cổ phiếu. Diễn biến này cho thấy các quỹ đang chủ động điều chỉnh tỷ trọng tại những cổ phiếu có mức sở hữu lớn, đặc biệt ở nhóm ngân hàng và vốn hóa lớn. Áp lực cơ cấu vẫn tập trung tại một số mã thay vì diễn ra trên diện rộng.

Nhìn chung, hoạt động cơ cấu danh mục của các quỹ diễn ra khá rõ nét, với dòng tiền mua vào tập trung ở HDB, PVD, PVS và một số cổ phiếu được lựa chọn riêng, trong khi áp lực bán nổi bật tại HPG và nhóm ngân hàng. Diễn biến này cho thấy dòng tiền quỹ đang có xu hướng tái phân bổ và chọn lọc cổ phiếu, thay vì gia tăng tỷ trọng trên diện rộng.

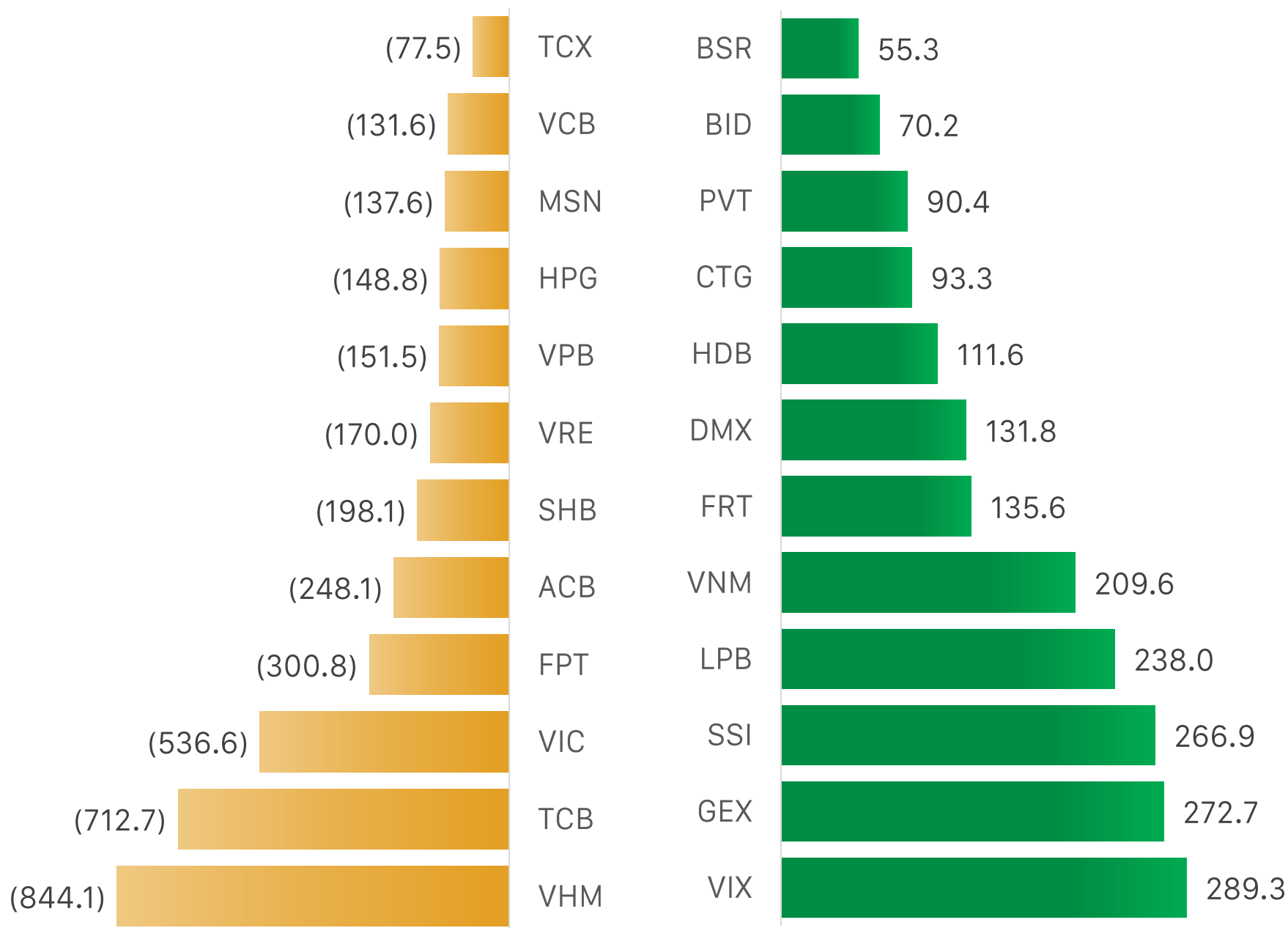
# BIẾN ĐỘNG MUA BÁN KHỐI NGOẠI TRONG TUẦN



Giá trị mua bán khối ngoại theo tuần (tỷ VND)



Top CP khối ngoại mua bán ròng trong tuần (tỷ VND)



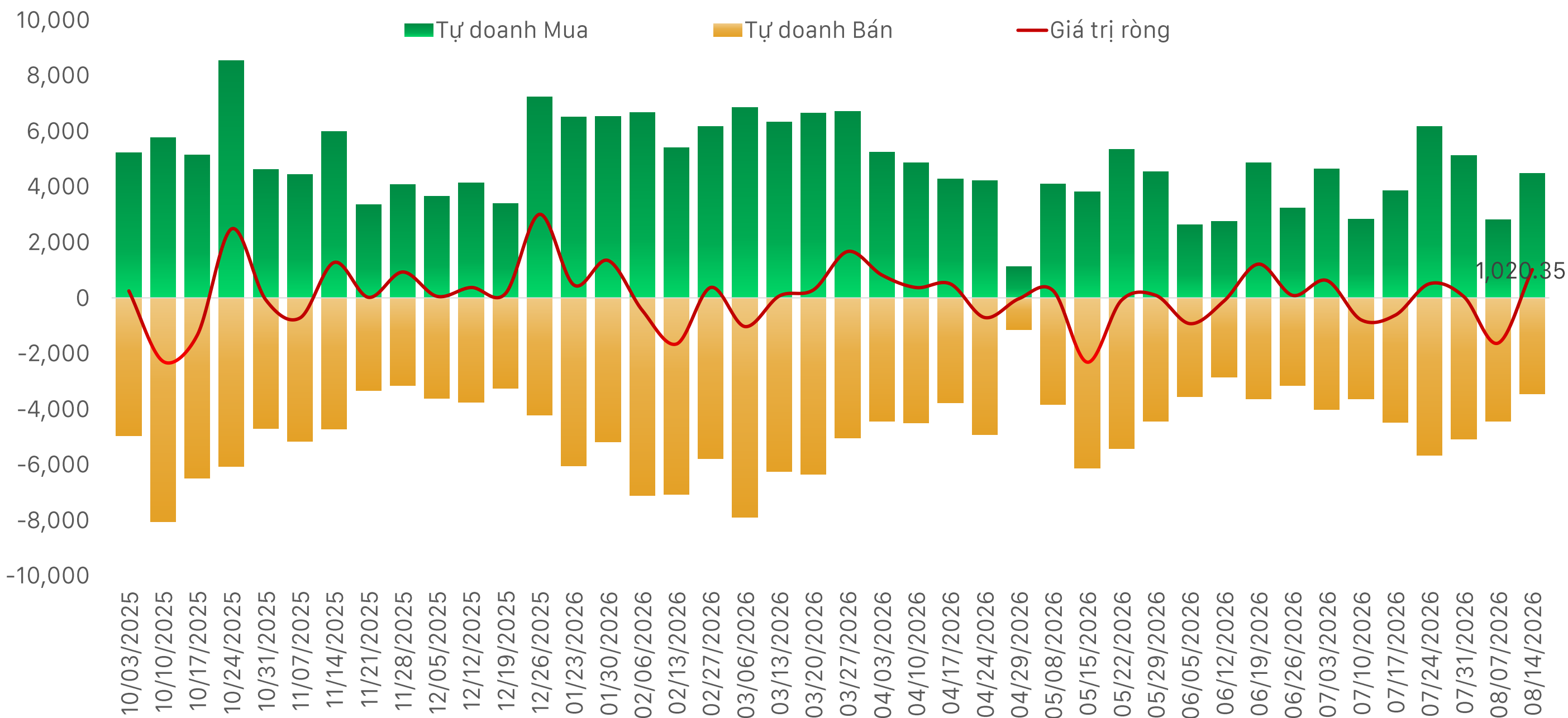
Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

- Khối ngoại quay trở lại bán ròng khoảng 2,186 tỷ đồng trong tuần, đảo chiều sau tuần mua ròng trước đó. Diễn biến này cho thấy dòng vốn ngoại vẫn khá thận trọng và linh hoạt khi thị trường bước vào nhịp điều chỉnh, đồng thời có thể tạo thêm áp lực lên các cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong ngắn hạn, hoạt động cơ cấu danh mục của khối ngoại sẽ là yếu tố cần theo dõi, đặc biệt khi dòng tiền trong nước cũng đang có xu hướng phân hóa.
- Ở chiều mua ròng, dòng tiền tập trung chủ yếu tại nhóm chứng khoán, ngân hàng và một số cổ phiếu vốn hóa lớn, dẫn đầu là VIX (289.3 tỷ đồng), GEX (272.7 tỷ đồng), SSI (266.9 tỷ đồng), LPB (238.0 tỷ đồng) và VNM (209.6 tỷ đồng). Đáng chú ý, lực mua tại nhóm chứng khoán cho thấy khối ngoại vẫn duy trì kỳ vọng vào triển vọng thanh khoản và sự cải thiện của thị trường, trong khi GEX và VNM cho thấy dòng tiền vẫn tìm kiếm cơ hội ở các cổ phiếu có câu chuyện riêng.
- Ngược lại, áp lực bán tập trung mạnh tại nhóm Vingroup và một số cổ phiếu ngân hàng, với VHM bị bán ròng 844.1 tỷ đồng, TCB 712.7 tỷ đồng, VIC 536.6 tỷ đồng, FPT 300.8 tỷ đồng và ACB 248.1 tỷ đồng. Đáng chú ý, việc VHM và VIC đồng thời chịu áp lực bán lớn đã phần nào gia tăng sức ép lên VN-Index trong tuần, trong khi hoạt động bán tại TCB và ACB cho thấy dòng tiền ngoại đang cơ cấu lại ở nhóm ngân hàng. Nhìn chung, hoạt động bán ròng tuần qua mang tính tập trung hơn là bán tháo trên diện rộng.

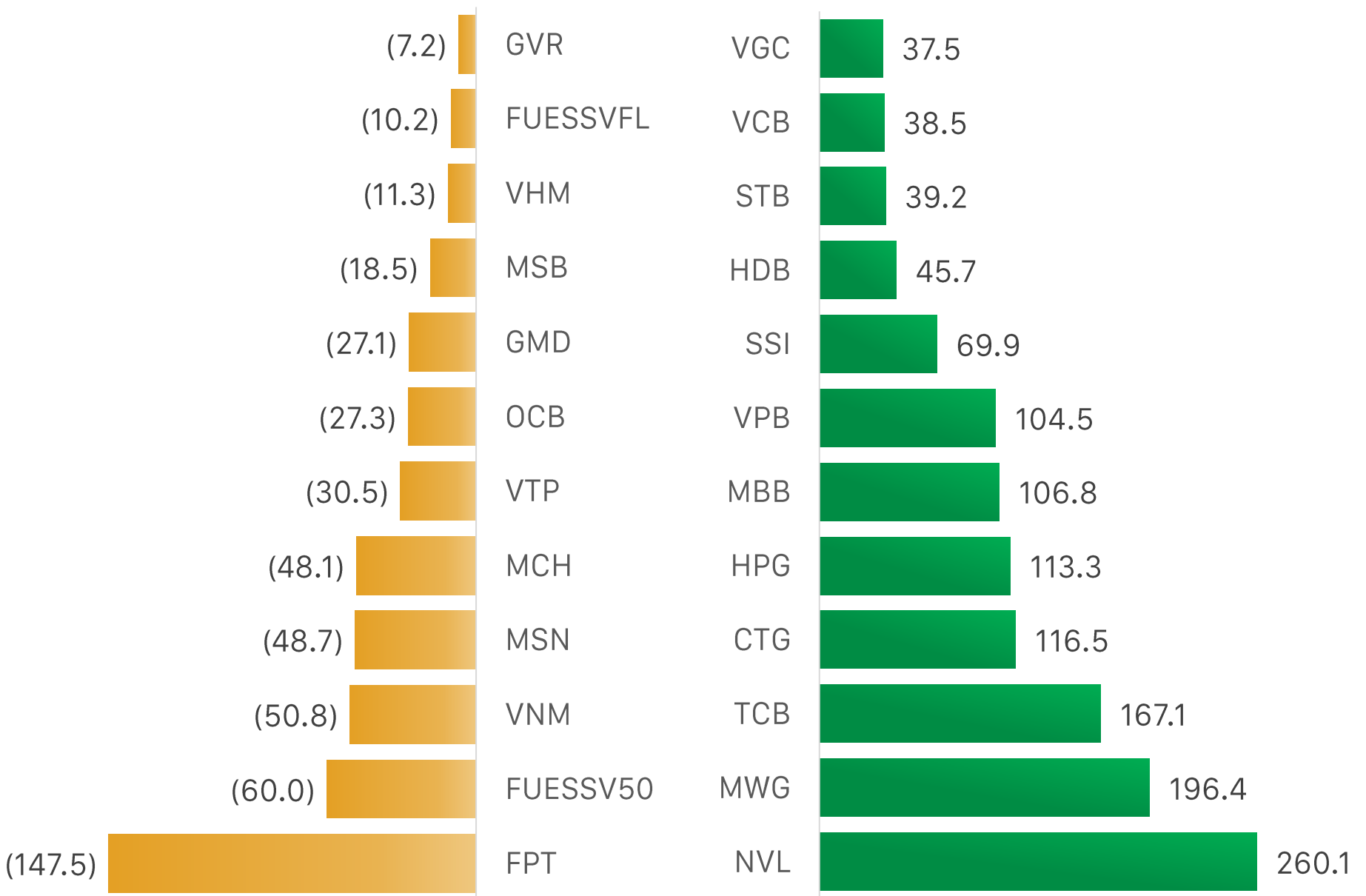
# BIẾN ĐỘNG MUA BÁN TỰ DOANH TRONG TUẦN



Giá trị mua bán Tự Doanh theo tuần (tỷ VND)



Top CP tự doanh mua bán ròng trong tuần (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

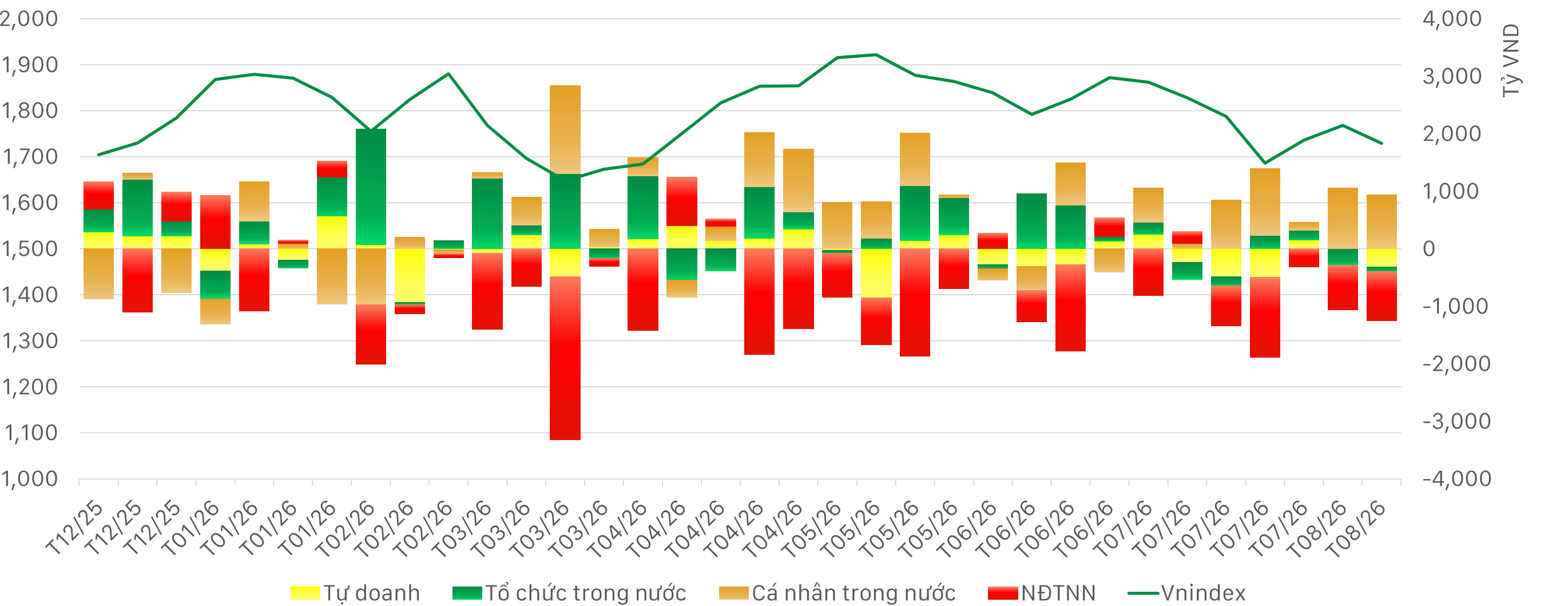
- Khối tự doanh ghi nhận mua ròng khoảng 1,020.4 tỷ đồng trong tuần, với hoạt động mua tập trung trong 3 phiên đầu tuần khi VN-Index duy trì đà tăng và tiến gần vùng 1,800 điểm. Sang 2 phiên cuối tuần, tự doanh chuyển sang bán nhẹ cùng với diễn biến điều chỉnh của thị trường, cho thấy động thái thận trọng và chủ động cơ cấu danh mục khi mặt bằng giá đã tăng cao. Dù vậy, trạng thái mua ròng chung vẫn cho thấy dòng tiền tự doanh đang đóng vai trò nâng đỡ thị trường, phần nào bù đắp áp lực bán từ khối ngoại.
- Ở chiều mua ròng, NVL dẫn đầu với 260.1 tỷ đồng, tiếp đến là MWG (196.4 tỷ đồng), TCB (167.1 tỷ đồng), CTG (116.5 tỷ đồng), HPG (113.3 tỷ đồng) và MBB (106.8 tỷ đồng). Dòng tiền tập trung chủ yếu vào nhóm ngân hàng cùng một số cổ phiếu vốn hóa lớn, cho thấy tự doanh đang ưu tiên các mã có thanh khoản tốt và triển vọng cơ bản tương đối tích cực. Quy mô mua ròng khá lớn tại một số cổ phiếu cũng cho thấy dòng tiền tổ chức đang tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng vị thế.
- Ở chiều bán ròng, FPT bị bán mạnh nhất với 147.5 tỷ đồng, tiếp đến là FUESSV50 (60.0 tỷ đồng), VNM (50.8 tỷ đồng), MSN (48.7 tỷ đồng) và MCH (48.1 tỷ đồng). Áp lực bán chủ yếu tập trung ở một số cổ phiếu riêng lẻ, phản ánh hoạt động chốt lời và tái cơ cấu vẫn diễn ra song song với xu hướng mua ròng. Nhìn chung, việc tự doanh quay lại mua ròng là tín hiệu hỗ trợ cho thị trường, đặc biệt khi dòng tiền tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa lớn, dù chiến lược hiện tại vẫn thiên về chọn lọc cơ hội thay vì mua đuổi trên diện rộng.

Tỷ trọng phân bố dòng tiền

| Phân ngành                    | Tỷ trọng dòng tiền | Cổ phiếu nổi bật                       |
|-------------------------------|--------------------|----------------------------------------|
| Ngân hàng                     | 28.8%              | VCB, CTG, BID, VPB, HDB, TCB, STB, MBB |
| Bất động sản                  | 17.3%              | VIC, VHM, DXG, CII, GVR, SIP, BCM      |
| Dịch vụ tài chính             | 17.5%              | VIX, SHS, VND, VCI                     |
| Công nghệ Thông tin           | 3.0%               | FPT, CMG                               |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp    | 6.7%               | GMD, HAH, VSC, PHP                     |
| Thực phẩm và đồ uống          | 5.7%               | VNM, BAF                               |
| Xây dựng và Vật liệu          | 3.3%               | MST, HPG                               |
| Tài nguyên Cơ bản             | 4.1%               | TVN                                    |
| Hóa chất                      | 2.0%               | DPM, DCM, DGC                          |
| Bán lẻ                        | 4.3%               | PNJ, PET                               |
| Điện, nước & xăng dầu khí đốt | 1.6%               | TTA, POW                               |
| Dầu khí                       | 2.3%               | PLX, PVT, BSR                          |
| Ô tô và phụ tùng              | 0.2%               | CSM                                    |
| Hàng cá nhân & Gia dụng       | 0.8%               | VHC                                    |
| Du lịch và Giải trí           | 1.4%               | HVN, VJC                               |
| Viễn thông                    | 0.2%               | VGI                                    |
| Truyền thông                  | 0.0%               | YEG                                    |
| Bảo hiểm                      | 0.2%               | BVH                                    |
| Y tế                          | 0.6%               | DCL, DBD                               |

- Nhóm Ngân hàng vẫn dẫn đầu về tỷ trọng dòng tiền với 28.8%, nhưng đang phân hóa rõ hơn trong nhịp điều chỉnh. Dòng tiền tập trung tại VCB, CTG, BID, VPB, HDB, TCB, STB và MBB; tuy nhiên, áp lực bán tại một số cổ phiếu vốn hóa lớn có thể khiến vai trò nâng đỡ chỉ số suy giảm. Nên ưu tiên các ngân hàng có nền tảng cơ bản tốt và tăng trưởng tín dụng tích cực.
- Đứng thứ hai là nhóm Bất động sản chiếm 17.3% dòng tiền, đứng thứ hai nhưng chịu áp lực điều chỉnh đáng kể, đặc biệt tại VIC và VHM. Tuy nhiên, dòng tiền vẫn duy trì tại DXG, CII, GVR, SIP và BCM, cho thấy sự phân hóa mạnh trong ngành. Dòng tiền nhiều khả năng ưu tiên các doanh nghiệp có câu chuyện riêng.
- Nhóm Dịch vụ tài chính (Chứng khoán) chiếm 17.5% dòng tiền, tập trung chủ yếu tại VIX, SHS, VND và VCI. Dù kỳ vọng nâng hạng và thanh khoản vẫn là yếu tố hỗ trợ, nhóm chứng khoán cũng chịu áp lực chốt lời khi thị trường điều chỉnh, khiến dòng tiền chọn lọc hơn. Các cổ phiếu giữ được nền giá và thanh khoản tốt sẽ có lợi thế khi thị trường cân bằng.

Cơ cấu khớp lệnh theo nhóm nhà đầu tư



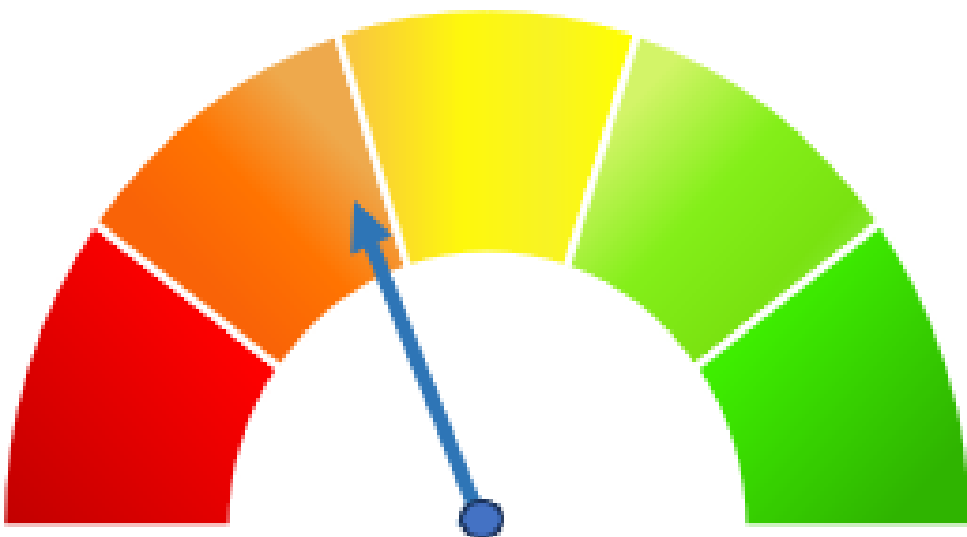
Nguồn: Fiinpro, OCBS Research tổng hợp

# CHIẾN LƯỢC & CƠ HỘI ĐẦU TƯ NỔI BẬT





Tâm lý thị trường



|       |          |
|-------|----------|
| RSI   | 45.34    |
| MACD  | -19.66   |
| MFI   | 35.85    |
| MA20  | 1,813.00 |
| MA50  | 1.758.44 |
| MA100 | 1.537,40 |

- Trong tuần tới, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục giằng co và kiểm định vùng 1,700–1,720 điểm trong các phiên đầu tuần sau khi chịu áp lực điều chỉnh trong hai phiên cuối tuần. Việc chỉ số chưa giữ được vùng 1,750–1,760 điểm cho thấy lực cung vẫn còn tương đối lớn, trong khi tâm lý thị trường đã thận trọng hơn. Tuy nhiên, kỳ vọng xoay quanh sự kiện FTSE Russell công bố danh mục cổ phiếu Việt Nam trong rổ FTSE GEIS ngày 21/8 có thể tạo điểm tựa tâm lý và giúp dòng tiền duy trì sự quan tâm đối với thị trường. Do đó, nếu lực bán hạ nhiệt và dòng tiền cải thiện tại vùng hỗ trợ, VN-Index có thể hình thành nền cân bằng mới trước khi xác lập hướng đi tiếp theo.
- Về mặt kỹ thuật, VN-Index đã đóng cửa dưới MA50 tuần tại 1,758.44 điểm, trong khi RSI 14 giảm về 45.34 và MACD tiếp tục nằm dưới đường tín hiệu với histogram âm, cho thấy động lượng ngắn và trung hạn đang suy yếu. Chỉ số đang tiến về vùng hỗ trợ 1,700–1,720 điểm, đây sẽ là khu vực quan trọng để kiểm định lực cầu. Ở chiều ngược lại, 1,750–1,760 điểm trước mắt trở thành kháng cự, xa hơn là 1,780–1,800 điểm; việc lấy lại MA50 với thanh khoản cải thiện sẽ là tín hiệu tích cực để củng cố khả năng hồi phục.
- Về chiến lược giao dịch, nhà đầu tư nên chủ động tăng tỷ trọng tiền mặt ở mức hợp lý và hạn chế mua đuổi khi thị trường chưa xác lập vùng cân bằng. Có thể giải ngân từng phần khi cổ phiếu về vùng hỗ trợ, ưu tiên những doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng lợi nhuận rõ ràng và dòng tiền vẫn duy trì tích cực. Với các vị thế ngắn hạn đã đạt kỳ vọng, có thể chốt lời từng phần để bảo toàn thành quả, đồng thời duy trì danh mục cô đọng và dành nguồn lực cho các cơ hội rõ nét hơn khi thị trường ổn định trở lại.

Trong bối cảnh thị trường đang bước vào nhịp kiểm định và tìm vùng cân bằng mới, nhà đầu tư nên ưu tiên các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, triển vọng lợi nhuận rõ ràng và tín hiệu kỹ thuật tích cực. Danh sách dưới đây tập trung vào các cơ hội phù hợp cho giao dịch ngắn hạn và tích lũy trung - dài hạn.

Cổ phiếu quan tâm ngắn hạn: **MBB, VCB, CTG, VND, SSI, VCI, MWG, VHM, CII, HAH, DPM, TNG ...**

Danh mục cổ phiếu quan tâm trung dài hạn: **OCB, MBB, HAG, MWG**

| STT | CP  | Giá mục tiêu | Lợi suất kỳ vọng (%) | EPS   | PE    | Điểm nhấn đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|-----|--------------|----------------------|-------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | HAG | 25,500       | 70%                  | 2,799 | 5.02  | <ul style="list-style-type: none"><li>HAG tiếp tục ghi nhận quý thứ hai liên tiếp đạt lợi nhuận sau thuế trên 1,000 tỷ đồng, giúp lợi nhuận lũy kế 6 tháng tăng hơn 161% so với cùng kỳ. Đồng thời, nợ phải trả tiếp tục giảm trong khi vốn chủ sở hữu tăng lên hơn 17,300 tỷ đồng, cho thấy nền tảng tài chính được cải thiện đáng kể.</li><li>Màng chăn nuôi ghi nhận tín hiệu phục hồi rõ nét với doanh thu tăng 31.8% so với quý trước lên 76.5 tỷ đồng, cho thấy quá trình tái đàn đã phát huy hiệu quả và gia tăng nguồn cung heo thương phẩm. Bên cạnh đó, dâu tằm tiếp tục mở rộng quy mô, còn sầu riêng dự kiến đóng góp đáng kể từ giai đoạn thu hoạch trong các quý tới, qua đó bổ sung thêm động lực tăng trưởng cho HAG</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 2   | OCB | 16,800       | 60%                  | 1,818 | 7.57  | <ul style="list-style-type: none"><li>OCB duy trì đà tăng trưởng vượt trội với lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đạt 2.470 tỷ đồng (+30.5%), trong khi tăng trưởng tín dụng đạt 11%, cao hơn đáng kể mức bình quân toàn ngành. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện khi thu nhập ngoài lãi bứt phá, CIR giảm còn 34.8%, phản ánh hiệu quả từ chiến lược số hóa và tối ưu vận hành. Nền tảng tài chính vững với CAR 13.1% và LDR 74% tạo dư địa để ngân hàng tiếp tục mở rộng quy mô và duy trì tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới.</li><li>OCB đang tạo động lực tăng trưởng dài hạn nhờ chuyển đổi số, AI và nền tảng Omni 4.0 với hơn 1 triệu người dùng hoạt động mỗi tháng. Hệ sinh thái số giúp gia tăng thu nhập ngoài lãi, tối ưu chi phí và nâng cao lợi nhuận bền vững.</li></ul>                                                                                                                                                                                                           |
| 3   | MBB | 30,000       | 30%                  | 3,243 | 6.17  | <ul style="list-style-type: none"><li>MBB tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu ngành ngân hàng với lợi nhuận sau thuế 6 tháng đạt 15,745 tỷ đồng (+26.5%), nhờ tăng trưởng tín dụng mạnh và NIM duy trì ở mức cao 4.03%. Hiệu quả hoạt động tiếp tục cải thiện khi CIR giảm còn 27.54%, cho thấy khả năng kiểm soát chi phí vượt trội, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng lợi nhuận trong các quý tới.</li><li>Mặc dù tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ lên 1.45%, MBB vẫn duy trì chất lượng tài sản ở mức an toàn với tỷ lệ bao phủ nợ xấu 93.63%, đồng thời tiếp tục tăng cường trích lập dự phòng. Với nền tảng tài chính vững mạnh, hiệu quả sinh lời cao và dư địa tăng trưởng tín dụng tích cực, MBB tiếp tục là cổ phiếu ngân hàng phù hợp để nắm giữ và đầu tư trung - dài hạn.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                         |
| 4   | MWG | 95,000       | 30%                  | 6,666 | 10.81 | <ul style="list-style-type: none"><li>1H/2026, MWG duy trì đà tăng trưởng tích cực khi doanh thu 6 tháng đầu năm 2026 đạt hơn 95,300 tỷ đồng (+29% YoY), hoàn thành 52% kế hoạch năm và lợi nhuận sau thuế đạt 6.112 tỷ đồng (+91% YoY). Đáng chú ý, doanh thu trên hệ thống cửa hàng hiện hữu (SSSG) tăng mạnh 32%, cho thấy hiệu quả vận hành và sức mua cải thiện ngay cả khi không mở thêm cửa hàng tại Việt Nam.</li><li>Triển vọng của MWG tiếp tục được củng cố nhờ các động lực tăng trưởng mới. Bách Hóa Xanh đạt doanh thu 28,300 tỷ đồng (+25% YoY), mở mới 632 cửa hàng trong 6 tháng đầu năm và các cửa hàng khai trương năm 2026 đã đạt lợi nhuận hoạt động dương; trong khi chuỗi EraBlue tại Indonesia tăng trưởng doanh thu 92% YoY lên gần 2.800 tỷ đồng. Bên cạnh đó, TopZone ghi nhận doanh thu sản phẩm Apple tăng khoảng 50%, còn Super App mang về hơn 7.000 tỷ đồng doanh thu với 18,9 triệu thành viên, tạo nền tảng tích cực cho tăng trưởng của MWG trong thời gian tới.</li></ul> |

# LỊCH SỰ KIỆN



| Thứ 2 (17/8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thứ 4 (19/8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thứ 5 (20/8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thứ 5 (06/8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thứ 6 (21/8)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div><p>Nhật Bản công bố GDP Q2 (06:50): Phản ánh sức khỏe kinh tế Nhật Bản sau giai đoạn biến động tỷ giá JPY</p><p>Tác động: Nếu GDP tăng tốt hơn dự báo (0.5%), Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) sẽ có thêm dư địa để xem xét thắt chặt dòng tiền hoặc tăng lãi suất, tạo đà phục hồi cho đồng JPY nhưng có thể gây áp lực ngắn hạn lên thị trường chứng khoán khu vực.</p></div> | <div><div><p>Anh công bố CPI Tháng 7 (13:00): Là chỉ số lạm phát then chốt của Ngân hàng Trung ương Anh (BoE). Tác động: Số liệu cao hơn dự kiến sẽ làm giảm khả năng nới lỏng chính sách tiền tệ, thúc đẩy đồng GBP tăng giá nhưng gây áp lực lên thị trường chứng khoán Anh.</p></div><div><p>Châu Âu công bố CPI Tháng 7 (16:00): Đo lường áp lực giá tiêu dùng vùng Eurozone. Tác động: Nếu CPI vượt mức dự báo 2.9%, Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) sẽ thận trọng hơn trong việc hạ lãi suất, tác động trực tiếp đến đồng EUR và tâm lý đầu tư toàn khu vực.</p></div></div> | <div><div><p>Mỹ công bố Biên bản họp FOMC (01:00): Hé lộ quan điểm chi tiết của các thành viên Fed về lộ trình lãi suất và lạm phát. Tác động: Nếu biên bản thể hiện lập trường cứng rắn (diều hâu), đồng USD sẽ duy trì sức mạnh, gây áp lực điều chỉnh lên vàng, hàng hóa và các thị trường chứng khoán mới nổi trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm.</p></div><div><p>Mỹ công bố Chỉ số Sản xuất Fed Philadelphia &amp; Trợ cấp Thất nghiệp (19:30): Bộ đôi dữ liệu thể hiện sức khỏe ngành sản xuất vùng Mid-Atlantic và độ nóng của thị trường lao động Mỹ. Tác động: Đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng mạnh sẽ là tín hiệu cho thấy thị trường lao động đang hạ nhiệt, củng cố kỳ vọng cắt giảm lãi suất của Fed.</p></div></div> | <div><div><p>Đáo hạn hợp đồng phái sinh tháng 8 (trong phiên)</p><p>Tác động: Thị trường cơ sở (đặc biệt là các cổ phiếu trụ trong nhóm VN30) thường ghi nhận biến động mạnh hoặc xuất hiện các nhịp "nhiều" giá vào cuối phiên ATC do hoạt động chốt lời/đóng vị thế và cân bằng danh mục của các quỹ đầu tư lớn.</p></div></div> | <div><div><p>Mỹ công bố PMI Sản xuất &amp; PMI Dịch vụ sơ bộ Tháng 8 (20:45): Đánh giá hoạt động kinh tế thực tế của các doanh nghiệp Mỹ. Tác động: Ngưỡng 50 phân định giữa mở rộng và thu hẹp. Nếu PMI dịch vụ duy trì ở mức cao (trước đó 54.6) cho thấy nền kinh tế vẫn giữ đà tăng trưởng tốt, giảm bớt lo ngại về rủi ro suy thoái.</p></div></div> |

| STT | Mã CK               | Sàn   | Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC  | Ngày thực hiện | Nội dung sự kiện                                 | Loại Sự kiện             |
|-----|---------------------|-------|------------|------------|----------------|--------------------------------------------------|--------------------------|
| 1   | <a href="#">IPA</a> | HNX   | 21/08/2026 | 24/08/2026 |                | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15                    | Thưởng cổ phiếu          |
| 2   | <a href="#">HAT</a> | HNX   | 21/08/2026 | 24/08/2026 | 29/09/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 3   | <a href="#">BRC</a> | HOSE  | 21/08/2026 | 24/08/2026 | 4/9/2026       | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,100 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 4   | <a href="#">VIX</a> | HOSE  | 20/08/2026 | 21/08/2026 |                | Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1    | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 5   | <a href="#">LHG</a> | HOSE  | 19/08/2026 | 20/08/2026 | 22/09/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,100 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 6   | <a href="#">TVS</a> | HOSE  | 19/08/2026 | 20/08/2026 |                | Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7   | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 7   | <a href="#">HCC</a> | HNX   | 19/08/2026 | 20/08/2026 | 16/10/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 8   | <a href="#">NAG</a> | HNX   | 19/08/2026 | 20/08/2026 |                | Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:58          | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 9   | <a href="#">DMX</a> | HOSE  | 18/08/2026 | 19/08/2026 | 26/08/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 10  | <a href="#">HHP</a> | HOSE  | 18/08/2026 | 19/08/2026 |                | Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:65 | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 11  | <a href="#">VGT</a> | UPCoM | 18/08/2026 | 19/08/2026 | 18/09/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP       | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 12  | <a href="#">QNS</a> | UPCoM | 18/08/2026 | 19/08/2026 | 27/08/2026     | Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,000 đồng/CP   | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 13  | <a href="#">RAL</a> | HOSE  | 18/08/2026 | 19/08/2026 | 10/9/2026      | Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 2,500 đồng/CP   | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 14  | <a href="#">SSI</a> | HOSE  | 17/08/2026 | 18/08/2026 | 14/09/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 15  | <a href="#">SSI</a> | HOSE  | 17/08/2026 | 18/08/2026 |                | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1                       | Thưởng cổ phiếu          |
| 16  | <a href="#">BID</a> | HOSE  | 17/08/2026 | 18/08/2026 |                | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6.8433                | Thưởng cổ phiếu          |
| 17  | <a href="#">SEB</a> | HNX   | 17/08/2026 | 18/08/2026 | 4/9/2026       | Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 1,800 đồng/CP   | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 18  | <a href="#">CTI</a> | HOSE  | 17/08/2026 | 18/08/2026 |                | Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10  | Trả cổ tức bằng cổ phiếu |
| 19  | <a href="#">MBS</a> | HNX   | 17/08/2026 | 18/08/2026 | 17/09/2026     | Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 20  | <a href="#">GMX</a> | HNX   | 17/08/2026 | 18/08/2026 | 27/08/2026     | Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 500 đồng/CP     | Trả cổ tức bằng tiền mặt |

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích, định giá này nhằm mục đích tham khảo. Báo cáo phân tích này và các tài liệu đi kèm được lập bởi Phòng Phân Tích Ngành và cổ phiếu – CTCP Chứng Khoán OCBS, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán OCBS. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Công ty Cổ phần Chứng khoán OCBS

Tầng 26, Tòa nhà The Hallmark, Số 15 đường Trần Bạch Đằng, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (024) 7770 1212

Website: <https://ocbs.com.vn/>

### Phòng phân tích

Email: [research@ocbs.com.vn](mailto:research@ocbs.com.vn)



**THANK YOU**